

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 318/2022/HS-PT

Ngày: 21 - 11 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Nguyễn Chí Dũng.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 259/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 06/7/2002 tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi cư trú (HKTT): Ấp Mỹ T1, xã Thanh M, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1975 (sống) và con bà Trương Thị P, sinh năm 1980 (sống); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ: Không; tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành T:

Luật sư Phạm Hoàng Đức- Công ty Luật hợp danh Anh Em Luật sư chi nhánh Đồng Tháp, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: Số 70, Quốc lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Vào khoảng 18 giờ, ngày 24/10/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1-361.XX trên đoạn đường lộ nhựa nông thôn đi từ hướng xã Phú Đ, huyện Tháp M về xã Thanh M1, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp để về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Mỹ T1, xã Phú Đ, T nhìn thấy bị hại Lê Minh H (sinh năm 1972, địa chỉ ấp Mỹ T, xã Phú Đ, huyện Tháp M) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66H1-34XX đi cùng chiều phía trước. T điều khiển xe với tốc độ khoảng 50km/h để vượt xe do ông H điều khiển nhưng do không đảm bảo an toàn nên đụng vào gác chân sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 66H1-34XX làm hai xe ngã xuống đường. Hậu quả là ông H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị, đến ngày 28/10/2021 thì ông H tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, còn T thì bị thương nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, tầm nhìn thông thoáng, mặt đường bằng phẳng, đường nhựa rộng 05m, có vạch kẻ tim đường là đường đứt nét, đường hai chiều, không có đèn chiếu sáng công cộng.

Lấy trụ điện cao thế số 475TM/336 làm điểm mốc chuẩn, phía dưới bên trái sơ đồ. Lấy lề đường bên phải theo hướng Thanh M về Phú Đ làm lề chuẩn.

1. Vết cày thứ nhất có độ dài là 0,20m, vết cày có chiều hướng từ Phú Đ về Thanh M, nằm song song với chiều đường, đầu vết cày cách lề chuẩn là 1,80m cách mốc chuẩn là 19m, cuối vết cày cách lề đường là 1,85m, cách đầu vết cày thứ hai (2) là 2,10m.

2. Vết cày thứ hai có độ dài là 0,90m, vết cày liền có chiều hướng từ Phú Đ về Thanh M, đầu vết cày cách lề chuẩn 2,10m, cuối vết cày nằm ngay tại đầu gác chân trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 66H1-34xx (3) cách lề chuẩn là 2m.

3. Vị trí xe mô tô kiểm soát 66H1-34xx ngã, xe ngã về bên trái, đầu xe quay về hướng Phú Đ và quay ra vạch kẻ tim đường, tâm bánh trước cách lề là 2,50m, tâm bánh sau cách lề chuẩn là 1,80m, cách đầu vết cày thứ 3 (4) là 1,10m.

4. Vết cày thứ ba là vết cày liền, có độ dài là 1,30m, vết cày có chiều hướng từ Phú Đ về Thanh M, đầu vết cày cách lề chuẩn 0,70m, cuối vết cày cách lề chuẩn là 0,70m, cách tâm dấu vết máu đỏ thứ nhất nghi vấn là máu (5) là 0,90m.

5. Dấu vết màu đỏ nghi vẫn là máu (thứ nhất) không rõ hình dạng, kích thước (10x10)cm, tâm vết cách lề là 1,30m, cách đầu vết cày thứ tư (6) là 1,40m.

6. Vết cày thứ tư có độ dài là 2,10m, đầu vết cày cách lề chuẩn là 0,45m, cuối vết cày cách lề chuẩn là 0,30m, cách đầu vết cày thứ năm (7) là 1,80m, vết cày có chiều hướng từ Phú Đ về Thanh M.

7. Vết cày thứ năm là vết cày liền có độ dài là 0,70m, là vết cày đơn có chiều hướng từ Phú Đ về Thanh M, đầu vết cày cách lề chuẩn là 0,40m, cuối vết cày cách lề chuẩn là 0,40m, cách đầu vết cày thứ sáu (8) là 3,20m.

8. Vết cày thứ sáu là vết cày liền, có độ dài là 1m, vết cày có chiều hướng từ Phú Đ về Thanh M, đầu vết cày cách lề chuẩn 0,20m, cuối vết cày cách lề chuẩn là 0,20m, cách đầu vết cày thứ bảy (9) là 7,10m.

9. Vết cày thứ bảy là vết cày liền có độ dài là 3,90m, đầu vết cày vào lề chuẩn là 0,20m, cách tâm vùng dấu vết màu đỏ thứ hai nghi vẫn là máu (10) là 0,90m, cuối dấu vết cày nằm ngay đuôi đầu chân chổng đứng bên trái xe mô tô 66M1-361.62 (11) vào lề chuẩn là 0,80m.

10. Dấu vết có màu đỏ thứ hai nghi vẫn là máu, không rõ hình dạng, có kích thước là (10 x 20) cm tâm vết vào lề là 0,50m.

11. Vị trí xe mô tô biển số 66M1-361.62, ngã xe, ngã về bên trái, đầu xe quay về hướng Phú Đ, tâm bánh trước vào lề chuẩn là 0,50m, tâm bánh sau vào lề chuẩn là 0,90m.

Tại Bản kết luận giám định số 92/KL-KTHS ngày 30/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đã kết luận:

1. Hệ thống dấu vết trầy xước, cong vênh ở cần phanh chân, gác chân trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 66M1-361.xx phù hợp với hệ thống dấu vết gãy, trầy xước ở giá đỡ gác chân sau bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 66H1-34xx.

2. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 66M1-361.xx và xe mô tô biển kiểm soát 66H1-34xx trên mặt đường là ở phía trước đầu vết cày (ký hiệu số 1) thuộc phần đường bên trái theo hướng xã Phú Đ về xã Thanh M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 928/KL-KTHS ngày 09/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Minh H là bị đa chấn thương, trong đó chấn thương vùng đầu gây dập, hoại tử nhu mô não là nguyên nhân dẫn đến tử vong.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1-361.xx trên đường lộ nông thôn thuộc ấp Mỹ T, xã Phú Đ, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp tham gia giao thông vượt xe đi cùng chiều không đảm

bảo an toàn gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã điều khiển xe vượt xe khác không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ.

Về vật chứng đã tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner, màu cam đen, biển kiểm soát 66M1-361.xx (đã hư hỏng do va chạm giao thông) của bà Trương Thị P là mẹ ruột của bị cáo T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Xét thấy không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà P.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu nâu, biển kiểm soát 66H1-34xx (đã hư hỏng do va chạm giao thông) của ông Lê Minh H. Xét thấy không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo pháp luật của bị hại.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Thành T và người đại diện theo pháp luật của bị hại Lê Minh H gồm vợ là bà Nguyễn Thị Lệ T, con là anh Lê Ngọc M và chị Lê Thị Bé N thỏa thuận bồi thường xong tổng số tiền 80.000.000 đồng. Người đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 19 tháng 8 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thành T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống như nội dung Cáo trạng truy tố và Bản án sơ thẩm đã nhận định. Bị cáo thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật, không oan sai. Sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo có kháng cáo, nay bị

cáo giữ nguyên kháng cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo đã bồi thường dân sự cho gia đình bị hại xong; bị cáo đã thành khẩn khai báo; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu chứng minh cậu ruột của bị cáo là ông Trương Văn H là liệt sĩ; bị cáo tham gia lực lượng dân quân xã Thanh M1, huyện Tháp M, trong mùa dịch Covid-19 (năm 2021) bị cáo tham gia phòng chống dịch và luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao; bị cáo học tập tại Trường Trung cấp nghề- Giáo dục thường xuyên huyện Tháp M có thành tích được tặng giấy khen; bị cáo làm việc tại Công ty TNHH 247 Đồng Tháp luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có xác nhận của Giám đốc Công ty.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, xét xử là đúng quy định của pháp luật và đã có chiều cõ, khoan hồng đối với bị cáo. Nay bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và có cung cấp các tình tiết mới là bị cáo có cậu ruột là ông Trương Văn H là liệt sĩ; bị cáo tham gia lực lượng dân quân xã Thanh M1, huyện Tháp M, trong mùa dịch Covid-19 (năm 2021) có tham gia phòng chống dịch và luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao; bị cáo học tập tại Trường Trung cấp nghề- Giáo dục thường xuyên huyện Tháp M có thành tích được tặng giấy khen; bị cáo làm việc tại Công ty TNHH 247 Đồng Tháp luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có xác nhận của Giám đốc Công ty. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận các tình tiết mới phát sinh tại Tòa án cấp phúc thẩm là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo từ 01 tháng tù đến 03 tháng tù so với mức án 09 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã tuyên xử.

Tại phiên tòa, Luật sư Phạm Hoàng Đức bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành T phát biểu: Mặc dù Bản án sơ thẩm có xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị hại có bãi nại cho bị cáo, bị cáo là dân quân theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt, nhưng hình phạt 09 tháng tù áp dụng đối với bị cáo

là vẫn còn nặng. Bởi vì, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo phải làm thuê kiếm sống qua ngày, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa mang tiền án, tiền sự; cha, mẹ của bị cáo mắc nhiều bệnh cần người chăm sóc, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Nay bị cáo có cung cấp các tình tiết mới là bị cáo có cậu ruột là ông Trương Văn H là liệt sĩ; bị cáo tham gia lực lượng dân quân xã Thanh M, huyện Tháp M, trong mùa dịch Covid-19 (năm 2021) có tham gia phòng chống dịch và luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao; bị cáo học tập tại Trường Trung cấp nghề- Giáo dục thường xuyên huyện Tháp M có thành tích được tặng giấy khen; bị cáo làm việc tại Công ty TNHH 247 Đồng Tháp luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có xác nhận của Giám đốc Công ty. Bên cạnh đó, nhận thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo phải mượn tiền để bồi thường cho gia đình bị hại nên bị cáo cần được tại ngoại để đi làm kiếm tiền trả nợ. Từ đó cho thấy rằng bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Nếu Hội đồng xét xử không cho bị cáo được hưởng án treo thì đề nghị xem xét chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thành T không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình và đi làm kiếm tiền trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Xét thấy, vào khoảng 18 giờ, ngày 24/10/2021, bị cáo Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1- 361.xx trên đường lộ nông thôn đi từ hướng xã Phú Đ về xã Thanh M. Đến đoạn đường thuộc ấp Mỹ T, xã Phú Đ, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp bị cáo điều khiển xe vượt xe mô tô biển kiểm soát 66H1- 34xx do bị hại Lê Minh H điều khiển đi cùng chiều, do vượt xe không bảo đảm an toàn nên xe mô tô của bị cáo T đã va chạm với xe mô tô của ông H. Hậu quả là làm cho ông H té ngã, chấn thương dẫn đến tử vong, còn bị cáo thì bị thương nhẹ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T điều khiển xe chạy vượt xe cùng chiều không bảo đảm an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả là làm chết người. Do đó, hành vi của bị cáo đủ cơ sở cấu thành tội phạm, nên Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, có xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo và có xem xét các tình tiết giảm nhẹ do bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo tham gia lực lượng dân quân tại địa phương theo quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, xét xử. Xét thấy, việc quyết định hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình các tình tiết mới là bị cáo có cậu ruột là ông Trương Văn H là liệt sĩ; bị cáo tham gia lực lượng dân quân xã Thanh M1, huyện Tháp M, trong mùa dịch Covid-19 (năm 2021) có tham gia phòng chống dịch và luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao; bị cáo học tập tại Trường Trung cấp nghề- Giáo dục thường xuyên huyện Tháp M có thành tích được tặng giấy khen; bị cáo làm việc tại Công ty TNHH 247 Đồng Tháp luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có xác nhận của Giám đốc Công ty, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận các tình tiết mới này là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thành T, tuy nhiên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận; có cơ sở để chấp nhận một phần lời phát biểu của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành T tại phiên tòa.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T.

Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp về phân hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành T.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ GDKT 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy DT;
- Sở Tư pháp DT;
- VKSND tỉnh DT;
- Cơ quan THAHS Công an DT;
- TA-VKS-THADS H. Tháp M, DT;
- CQCSĐT Công an H. Tháp M, DT;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an DT;
- Phòng KTNV- THA Tòa án DT;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh